TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 142/2024/HS - ST Ngày 15 - 5 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiện.

2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn D** - Sinh năm 2001; Nơi cư trú: Bản B, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Cà Văn Toản và bà Cầm Thị Hoán; Bị cáo đã ly hôn vợ là Lò Thị H và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 12/01/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 11/01/2024 tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã K, huyện M làm nhiệm vụ tại bản B, xã K, huyện M đã phát hiện Cà Văn M có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ từ trong túi quần bên phải đang mặc của M 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 109 viên nén màu hồng *(M khai nhận là Hồng phiến)* mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 12/01/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 109 viên nén màu hồng có khối lượng 11,42 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,53 gam làm mẫu giám định ký hiệu M, còn lại 104 viên có khối lượng 10,89 gam lưu kho ký hiệu L.

Kết luận số 347/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,53 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 11,42 gam, loại Methamphetamine*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 10/01/2024, M mang theo số tiền 1.000.000đ đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 4G thuộc địa phận xã K và xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến bản H, xã H1, huyện M để ăn đám cưới. Sau khi ăn đám cưới xong, M đi bộ từ bản H đến bản B, xã H1 tìm mua ma túy mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Đến bản B, M gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường, qua trò chuyện M hỏi mua Hồng phiến với số tiền 1.000.000đ thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra đưa cho M 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 120 viên Hồng phiến. Mua được ma túy, M đi ra bụi cây ngay gần đó lấy ra sử dụng hết 05 viên Hồng phiến bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp, số Hồng phiến còn lại M cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024, sau khi ngủ dậy M lấy 06 viên Hồng phiến ra sử dụng hết bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể, số Hồng phiến còn lại M cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán để kiếm lời với giá 20.000đ/01 viên. Đến 21 giờ 30 cùng ngày, khi M đang ở nhà một mình thì tổ công tác Công an huyện M và Công an xã K đến làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSSM ngày 11 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Cà Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Cà Văn D từ 10 năm - 11 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong túi nilon cùng 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng M bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 21 giờ 30 phút, ngày 11/01/2024 đối với Cà Văn D cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon có chứa 109 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"...Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 11,42 gam, loại Methamphetamine"*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/01/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 11,42 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "07 năm đến 15 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với số ma túy bị cáo khai là bị cáo mua của một người không quen biết, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án là đúng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Cà Văn D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn D 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 10,89 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Tất cả được đựng trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 0000255.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 89/QĐ – VKS ngày 09/4/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Cà Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Trần Thành Vân **Quàng Văn Tiện** **Hoàng Thị Nhung**

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung